

**Y học cổ truyền gọi thuốc bổ nghĩa là “bổ cái hư” và “ích cái tòn”, Có tác dụng nâng cao chính khí của cơ thể bổ suy nhược và các mất âm, dưỡng, khí, huyết và tân dịch.**

Thuốc bổ là những thuốc làm tăng cường các chức năng sinh lý bị yếu trong hai trạng thái hư nhược cơ thể gọi là *âm hư* và *dưỡng hư*.

Thuốc bổ ích đặc chia làm 4 loại cơ thể: bổ âm, bổ dưỡng, bổ khí, bổ huyết:

### **Thuốc bổ âm**

Đây là những thuốc đặc sắc dưỡng trong các bệnh mà huyết dịch bị kém (thiếu các chất dinh dưỡng cơ thể thiếu), do viêm nhiễm lâu ngày, hoặc do rối loạn các hoạt động kinh mạch và t, bị u hiệ n bệnh các triệu chứng lâm sàng mà thầy thuốc cổ truyền thường mô tả như sau:

- Nếu u hư nhược do lao phổi, ho lâu ngày, ho ra máu, gò má đỏ, sốt hâm hấp, ra mồ hôi trộm, yếu cơ cổ truyền gọi là *phế âm hư*.

- Nếu u hư nhược do các chứng đau nhức trong xương, sốt hâm hấp, ù tai, đau lưng, di tinh, đi tiểu, đau gót chân, miệng khô, lưỡi ráo, yếu cơ cổ truyền gọi là *chứng thận âm hư*.

- Thuốc bổ âm là những thuốc chữa các tình trạng bệnh do phần âm của cơ thể suy kém (âm hư), tân dịch bị hao tổn, hệ hạ bị lên gây ra: miệng khô, đau họng, nước tiểu ít, táo bón.

Nói chung là các phần âm của các tạng phủ, thận, và tân dịch bị hư tổn.

Chứng chứng đặc biệt: không dùng thuốc bổ âm cho những người ít vận động: tiêu chảy, chướng tiêu...

Theo *ý h c hi n đ i*, các ph ng thu c b âm c a y h c c truy n nh m ch a các b nh ch ng sau:

- Các b nh do r i lo n quá trình c ch th n kinh: cao huyết áp, m t ng , suy nh c th n kinh th c ch gi m.

- Tr em ra m hôi tr m, đái đ m... do h th n kinh ch a phát tri n hoàn ch nh.

- Các tri u ch ng c a r i lo n h th n kinh th c v t trong b nh lao: s t h m h p, gò má đ , ho ra máu, m hôi tr m...

- Các b nh ch t t o keo: nh c trong x ng, h m h p s t, khát n c...

- M t s tr ng h p c đ a đ ng, nhi m khu n trong: viêm bàng quang m n tính, hen ph qu n, viêm ph qu n m n tính...

- Các tr ng h p s t kéo dài không rõ nguyên nhân.

- Th i k h i ph c trong m t s b nh truy n nhi m, nhi m khu n có s t kéo dài gây tình tr ng m t n c: da khô, mi ng khát, táo bón...

*Bài thu c b âm kinh đ i n*: đó là bài L c v g m: th c đ a, hoài s n, đ n bì, tr ch t , s n thù, ph c linh.

Đng dùng: t , s c. Công đng: b can th n âm.



*Thuốc đặc a*

### **Thuốc bổ dưỡng**

Thuốc bổ dưỡng là nhúng thuốc chữa trị các tình trạng bệnh do phần dưỡng chất cần thiết suy kém (dưỡng học). Nói chung là các phần dưỡng chất các tình trạng tâm, trí, thần kinh học.

Chúng cần chú ý: không dùng thuốc bổ dưỡng cho nhúng người thiếu thuốc chữa âm học sinh nở i nhúng t.

Theo *ý học hiện đại*, thuốc bổ dưỡng cần học c cần truy cập nhúng m chữa các bệnh chúng sau:

- Các bệnh do học phần thần kinh học m: liệt dưỡng, di tinh, đau học, ù tai.

- Trẻ em chậm phát triển: chậm mọc răng tóc, chậm biết đi, thóp chậm liền, trí tuệ chậm phát triển.

- Người già suy: đau lưng, mất ngủ, tiểu tiện nhiều lần.

- Đái dầm thối hùi hàn (không phải là âm hàn sinh nội nhiệt).

- Hen phế quản mãn.

- Mất số bạch huyết quản mãn tính.

- Bệnh do hàng phế quản thận kinh bị giảm sinh ra mất ngủ, buồn ngủ, tiểu tiện chần, huyết áp thấp, gọi là thận dương hư.

- Bệnh do thận kém vì trẻ ngủ không yên (do giãn phế quản, hen, xơ phổi...) gọi là khí hư.

- Bệnh do tiểu tiện đờng tiêu hóa làm kém ăn, chậm tiêu, đờng bụng, tiêu chầy mãn tính, trẻ ngủ không yên gọi là làm sa đờng dày, sa tròng tràng, sa sinh đờng..., gọi là tỳ dương hư.

Bài thuốc bọ dờng kinh điên bát vị gồm: thuốc đờng a, hoài sơn, đờng bì, trạch tả, sơn thù, phôi linh, quỳ nhũ, phôi tỳ (chết).

Dùng dùng: tỳ, sơn c. Công dụng: bổ thận dương.

## **Thuốc bổ khí**

Thuốc bổ khí là những thuốc chữa các chứng bệnh gây ra do khí hư. Nói chung là phần khí của các tạng phủ, thể bạch huyết.

Theo *ý học hiện đại*, thuốc bổ khí, chữa y học cổ truyền nhằm chữa các bệnh chứng sau:

- Các chứng do suy nhược cơ thể: ăn kém, ngủ kém, sốt cân, hồi hộp, thiếu máu, phù thũng, thuyên.

- Các bệnh mãn tính: tiêu chảy kéo dài, viêm đại tràng mãn, viêm loét dạ dày - tá tràng, viêm gan mạn, sa dạ dày, sa trực tràng, giãn phế quản, hen suyễn, viêm phế quản mạn, phế khí thũng, rong huyết, rong kinh, sa sinh dục, táo bón ở người già...

Bài thuốc kinh điển Tỳ quân: đương sâm, phục linh, bạch truật, cam thảo.

Công dụng: bổ khí, kiện tỳ.

## **Thuốc bổ huyết**

Thuốc bổ huyết là những thuốc chữa những chứng bệnh gây ra do huyết hư. Nói chung, bổ huyết là bổ phần vật chất của cơ thể. Nên khi bổ huyết tức là có bổ âm.

Theo *ý học hiện đại*, thuốc bổ huyết chữa y học cổ truyền nhằm chữa các bệnh chứng sau:

- Các chứng thiếu máu, mất máu.

- Các chứng do suy nhược cơ thể: h i h p, mất ngủ, ăn kém.

- Các bệnh rối loạn kinh nguyệt: rong huyết, rong kinh, kinh nguyệt không đều, kinh ra ít...

- Các bệnh gây đau khớp, cứng khớp, teo cơ ...

Bài thuốc kinh điển T v t và Quy t :

T v t: xuyên khung, đ ng quy, th c đ a, bạch th c.

D ng dùng: hoàn, s c.

Quy t : đ ng sâm, hoàng k , đ ng quy, bạch tru t, cam th o, ph c th n, táo nhân, vi n chí, nhân nh c, m c h ng.

D ng dùng: t , s c.

Công đ ng:

- T v t: b huy t.

Quy t : ki n t , đ ng tâm, ích khí, b huy t.

Thu c b d ng c a y h c c truy n qua nghiên c u c a khoa h c hi n đ i càng kh ng đ nh thêm tác đ ng. Các bài thu c b c a y h c c truy n r t đ a đ ng phong phú, t m t vài bài thu c c ph ng kinh đ i n qua gia gi m cho ra r t nhi u bài thu c có tác đ ng b i b ho c tr các b nh khác.

## **BS. CKII. HU NH T N VĨ**

*(Đ n v Đ u tr ban ngày C s 3, BV. Đ i h c Y D c TP.HCM)*